

Số:122/2022/QĐST-HNGĐ

Phố Yên, ngày 05 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 150/2022/TLST - HNGĐ, ngày 14 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1978;

- Bị đơn: Chị Lục Thị Đ, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Xóm CL, xã PT, thành phố Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh S và chị Lục Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh S và chị Lục Thị Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Lục Thị Đ đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 24/3/2008 và Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 06/01/2016.

Anh S, chị Đ thống nhất thoả thuận: Giao cho chị Lục Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là: Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 24/3/2008 và Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 06/01/2016. Anh S được quyền đi lại,

thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ nuôi hai con và không yêu cầu anh S phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh S cho đến khi chị Đ có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung: Anh S, chị Đ thống nhất tự thỏa thuận: Anh S có trách nhiệm trích chia cho chị Đ 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Thời hạn anh S trích chia số tiền cho chị Đ là ngày 05/10/2022.

Chị Đ được quyền sử dụng, sở hữu số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) do anh S trích chia.

Anh S, chị Đ thống nhất thỏa thuận: Không tính lãi suất chậm trả nếu anh S chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền cho chị Đ.

2.5. Về nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh S, chị Đ thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Anh S, chị Đ thống nhất thỏa thuận: Anh S chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn để sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002261 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho anh S 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Chị Lục Thị Đ phải nộp 2.500.000 đồng tiền án phí tài sản có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- THADS TP Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy